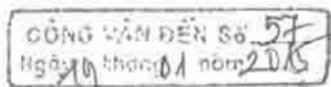


NGHỊ QUYẾT

Về chỉ tiêu và một số giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2015



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Xét Tờ trình số 259/TTr-UBND, ngày 18/12/2014 của UBND huyện đề nghị thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2015; Báo cáo số: 237/BC-UBND, ngày 16/12/2014 của UBND huyện về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2015;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2015 như sau:

I. Mục tiêu:

Tập trung mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển sản xuất, phấn đấu tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2014; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường thu hút và nâng cao hiệu quả vốn đầu tư; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững; kết hợp giữa phát triển kinh tế với đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; huy động có hiệu quả mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

II. Những chỉ tiêu chủ yếu:

Các chỉ tiêu về kinh tế:

1- Tăng trưởng giá trị sản xuất theo giá so sánh năm 1994 phấn đấu từ 9,5 đến 10%; Cơ cấu kinh tế: nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 63 - 65%; công nghiệp - xây dựng chiếm 13 - 14%; dịch vụ chiếm 23 - 24%.

2- Giá trị sản xuất bình quân đầu người theo giá so sánh 1994 đạt từ 16 - 17 triệu đồng/năm; theo giá hiện hành đạt từ 57 - 58 triệu đồng/năm.

3- Huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt từ 990 tỷ đồng trở lên.

4- Thu cân đối ngân sách trên địa bàn đạt từ 66,394 tỷ đồng trở lên, trong đó: thuế, phí và lệ phí 47,194 tỷ đồng trở lên; thu biện pháp tài chính đạt từ 19 tỷ đồng trở lên; thu để lại quản lý qua ngân sách 0,2 tỷ đồng trở lên.

5- Phát triển hạ tầng: Đảm bảo nước tưới chủ động cho từ 74% trở lên diện tích cây trồng có nhu cầu tưới; cải tạo, nâng cấp nhựa hoá, cứng hóa đường huyện quản lý đạt 98% trở lên, đường xã đạt 32% trở lên; số thôn, buôn có điện đạt 88% trở lên và số hộ được dùng điện đạt 98% trở lên.

Các chỉ tiêu về xã hội:

- 6- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 12‰; mức giảm tỷ lệ sinh 0,5 - 0,7‰.
- 7- Tạo việc làm mới cho khoảng 1.850 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề từ 38% trở lên.
- 8- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,5% trở lên.
- 9- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất đối với các trường học đã được công nhận chuẩn Quốc gia.
- 10- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 78% trở lên; số thôn, buôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa 72% trở lên; số cơ quan, trường học đạt danh hiệu văn hóa 88% trở lên;
- 11- Phần đầu có từ 2-3 xã đạt từ 16 tiêu chí Nông thôn mới trở lên.
- 12- Duy trì, giữ vững 11/12 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; 100% Trạm y tế có Bác sỹ; trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn dưới 17,5%.

Các chỉ tiêu về môi trường:

- 13- Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 94,5% trở lên.
- 14- Tỷ lệ che phủ rừng đạt từ 18% trở lên; tỷ lệ đường nội thị có cây xanh đạt từ 65% trở lên.
- 15- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn tại trung tâm thị trấn đạt 95% trở lên và trung tâm các xã trên 85% trở lên.
- 16- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đạt từ 95% trở lên đối với diện tích đủ điều kiện cấp.

Các chỉ tiêu về Quốc phòng, an ninh trật tự và nội chính:

- 17- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững mạnh; Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, chủ động nắm chắc tình hình và xử lý tốt các tình huống, không để bị động, bất ngờ; Làm tốt công tác tuyển chọn thanh niên nhập ngũ, giao quân đạt 100% chỉ tiêu; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh đảm bảo theo kế hoạch; Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt 85% trở lên; Số vụ điều tra, kết thúc đạt 90% trở lên (trừ số vụ tạm đình chỉ); Kiểm chế và giảm tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết và bị thương) ít nhất 10%.
- 18- Thi hành án dân sự đạt 80% trở lên về số vụ có điều kiện thi hành và 75% trở lên số tiền có điều kiện thi hành.
- 19- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật; Giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp tồn đọng;
- 20- Thường xuyên củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; duy trì và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp; thực hiện tốt Luật Công chức - Viên chức; 100% cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ (trong đó có ít nhất 20% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm

vụ); Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền và chú trọng công tác thi đua, khen thưởng.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Xác định phát triển sản xuất gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng; nỗ lực thu hút đầu tư; phát huy vai trò nòng cốt của nhân dân trong phong trào xây dựng nông thôn mới; chủ động điều hành thu ngân sách; tăng cường quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả:

a. Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; một số quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực nhằm khai thác các tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển kinh tế; Tạo bước chuyển mạnh mẽ về tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho nhân dân.

b. Phát triển tiểu thủ công nghiệp: Đẩy mạnh chế biến nông sản, lâm sản, thực phẩm theo hướng chất lượng cao; Xây dựng các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung để cung cấp cho công nghiệp; Có cơ chế, chính sách tích cực nhằm thúc đẩy, hỗ trợ phát triển tiểu thủ công nghiệp.

c. Phát triển nông nghiệp, nông thôn: Từng bước nâng giá trị trên một đơn vị sản xuất; Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm; Đẩy mạnh chăn nuôi, tái đàn gia súc; Khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Thực hiện tốt hơn công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường rừng; Huy động tối đa mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế tham gia vào Chương trình xây dựng nông thôn mới; Xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển văn hoá, y tế, giáo dục và bảo vệ môi trường nông thôn.

d. Phát triển thương mại - dịch vụ: Tập trung thu hút và phát triển ngành du lịch, viễn thông, công nghệ thông tin, ngân hàng; Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư một số ngành, lĩnh vực như: lễ hội văn hóa dân gian, thể thao, hoạt động bảo vệ môi trường...

e. Phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể: Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước; Bảo đảm công khai, minh bạch trong thủ tục hành chính và thông tin doanh nghiệp.

f. Thu - Chi ngân sách: Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý và kiểm soát chặt chẽ nguồn thu, chống thất thu, thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí; Đẩy mạnh thu biện pháp tài chính và thu nợ đọng thuế; Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo chi trong dự toán, đúng mục tiêu đã được phân bổ.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, phát huy vai trò của khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội:

a. Về an sinh xã hội, giảm nghèo: Tập trung thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho nhân dân, thực hiện giảm nghèo bền vững; Triển khai đồng bộ và hiệu quả các chính sách đối với người có công, giải quyết việc làm, an sinh xã hội; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn lao động, chính sách đóng bảo hiểm xã hội, bảo

hiểm thất nghiệp cho người lao động.

b. Công tác y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân: Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng và hoạt động của các trạm y tế, chủ động phòng, chống dịch bệnh; Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách và lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; Quản lý hiệu quả giá thuốc chữa bệnh; Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông về giáo dục sức khỏe cộng đồng.

c. Về giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, đào tạo, dạy nghề; Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

d. Phát triển khoa học, công nghệ: Tập trung phát triển khoa học, công nghệ ứng dụng trong sản xuất và đời sống; Áp dụng và phổ biến nhân rộng các tiến bộ kỹ thuật; Thực hiện có hiệu quả các chương trình về đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ cao; Tăng cường công tác quản lý đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ; Đẩy mạnh việc bảo hộ thương hiệu hàng hóa, sản phẩm.

e. Về phát triển văn hóa: Củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao; Tăng cường quản lý các lễ hội hoạt động văn hóa, thể thao và tích cực đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

f. Về các chính sách dân tộc, tôn giáo: Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo; Chú trọng công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, gia đình, bình đẳng giới.

3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường:

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển bền vững, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh.

Phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện rà soát, kiến nghị chuyển giao đất không có nhu cầu sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp của các Công ty nông, lâm nghiệp giao về địa phương quản lý, sử dụng; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai.

Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; Thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; Tăng khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả.

4. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính; Tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ; Triển khai có hiệu quả Luật, Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng; Tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội:

Tiếp tục bảo đảm vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; Cùng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; Tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tai nạn, tệ nạn xã hội; Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, nhất là tại vùng nông thôn.

6. Tăng cường công tác điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch:

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh; Nâng cao tính phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác điều hành quản lý nhà nước; Thực hiện phân công, phân nhiệm rõ ràng, minh bạch và tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

Điều 2. HĐND huyện giao cho UBND huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả tại kỳ họp HĐND huyện; Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và Đại biểu HĐND huyện giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Nghị quyết này đã được HĐND huyện Krông Năng khoá VI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 30/12/2014./.

Nơi nhận: *M. Lanh*

- Như Điều 2;
- HĐND tỉnh; UBND tỉnh; Sở Tư pháp tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan trên địa bàn huyện;
- ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Chuyên viên VP;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Y Bion Niê